

Số: 241/2021/QĐST-HNGĐ

*Rạch Giá, ngày 24 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 118/2021/TLST- HNGĐ ngày 4 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh **Võ Minh B**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: số 38/2, đường THD, khu phố 5, phường AB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Chị **Trương Thị Ngọc T**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: số 38/2, đường THD, khu phố 5, phường AB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 5 năm 2021; anh Võ Minh B và chị Trương Thị Ngọc T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án ghi nhận việc thuận tình ly hôn và nuôi con chung.

[2] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn, những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Võ Minh B và chị Trương Thị Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: anh Võ Minh B và chị Trương Thị Ngọc T xác nhận có 02 người con chung tên Võ Ngọc Quỳnh L, sinh ngày 10/10/2012 và Võ Minh K, sinh ngày 30/6/2015. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Võ Ngọc Quỳnh L và cháu Võ Minh K cho chị Trương Thị Ngọc T nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Quỳnh L). Anh B, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Minh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở anh B thực hiện quyền này.

Về quan hệ tài sản chung: Anh Võ Minh B và chị Trương Thị Ngọc T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác:

Về quan hệ nợ chung: Anh Võ Minh B và chị Trương Thị Ngọc T xác nhận không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí thuận tình ly hôn: Mỗi bên phải chịu 150.000 đồng. Anh Võ Minh B và chị Trương Thị Ngọc T đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001222 ngày 12/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, nên anh Võ Minh B và chị Trương Thị Ngọc T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;
- UBND phường AH, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**LÊ VĂN TÂM**